

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH NHAI  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST  
Ngày 10/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Kiều Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Điều Chính Xuân

2. Bà Trần Thị An

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án huyện Quỳnh Nhai.

*Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Máy  
- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLST - HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Hà Văn N**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07/7/1998; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản X, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Hà Văn B, sinh năm 1973 và bà Hà Thị K, sinh năm 1977 đều trú tại: Bản X, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18.3.2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 25 phút, ngày 18.3.2022. Tổ Công tác Công an huyện Q đang làm nhiệm vụ, đấu tranh phòng chống ma túy, tại khu vực bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La thì phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ về hướng trung tâm xã C có nhiều biểu hiện liên quan đến ma túy nên tổ công tác đã áp sát yêu cầu kiểm tra và giải thích có gì liên quan đến ma túy thì giao nộp, qua nghe giải thích đối tượng đã tự giác giao nộp 01 gói nilon màu trắng có dòng kẻ đang cầm tại tay trái và tự giác khai nhận là ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định.

Ngày 18/3/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Hà Văn N, kết quả: Hà Văn N âm tính với chất ma túy, đã niêm phong lại 01 que thử ma túy và nhập kho theo quy định.

Ngày 19/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng có tổng khối lượng là 0,17 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1 thu giữ của Hà Văn N.

Tại Kết luận giám định số 511/KLGD ngày 21/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy; Loại Heroine; Tổng khối lượng chất thu giữ được của Nhân là 0,17 gam”*. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn N khai nhận: Khoảng 15 giờ, ngày 18/3/2022 Hà Văn N đi xe buýt từ nhà tại bản X, xã M đến trung tâm xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La sau đó đi bộ về hướng bản P, xã C để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực đường thuộc bản P, xã C N gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện, qua trao đổi N mua được 01 gói heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua xong người đàn ông đó đi đâu làm gì thì N không biết, còn N cầm gói ma túy ở tay trái đi bộ về hướng trung tâm xã C, khi đến khu vực bản C, xã C thì bị tổ công tác Công an huyện phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh về người đàn ông bán Heroine cho N (theo lời khai của bị cáo) không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không xác định được danh tính, do vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-QN ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo Hà Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hà Văn N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 14 (Mười bốn) đến 16 (Mười sáu) tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở;

*Về án phí:* Đề nghị HĐXX căn khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Hà Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng);

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định “*Tổng trọng lượng chất thu giữ được của N là 0,17 gam là chất ma túy; Loại Heroine*”. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Hà Văn N đã mua, cất giữ 0,17 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân - bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: Bị cáo biết rõ chất ma túy là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng trên thị trường, nhưng bị cáo vẫn cố tình mua ma túy cất giữ trên người với mục đích sử dụng cho bản thân, cần lên mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Từ sự phân tích trên hội đồng xét xử nhận thấy, cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo; xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo - Để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy ở địa phương. Khi bị phát giác bị cáo đã tự giác giao nộp ma túy cho cơ quan Điều tra.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo sống phụ thuộc vào bố mẹ, bị cáo không có tài sản giá trị lớn, thu nhập không có. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở;

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hà Văn N vào ngày 18/3/2022, tại khu vực đường bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Việc trao đổi mua ma túy diễn ra trên đường, không có người làm chứng, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ khác. Do đó không đủ cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo Hà Văn N, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Hà Văn N 14 (*Mười bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tích thu tiêu hủy: 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng số 39/2022 ngày 28/6/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La*).

3. Về án phí: Căn khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Hà Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 10/8/2022./.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam ;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Kiều Anh**